TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2025/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Phong, ngày 22 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 375/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

+ Anh **Nguyễn Văn Đ**, sinh năm 1991, số CCCD: 082091007699 cấp ngày 20/12/2022; Địa chỉ: ấp T, xã L, tỉnh Đ.

+ Chị **Đoàn Thảo L**, sinh năm 1991, số CCCD: 082197016421 cấp ngày 12/9/2022; Địa chỉ: ấp T, xã L, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị L chung sống với anh Đ từ năm 2017 trên cơ sở tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã Thanh Bình (nay là xã Lương Hòa Lạc), tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 17 tháng 3 năm 2017 nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp.

[2] Tại phiên hòa giải, anh Đ và chị L xác định: Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vì vậy anh Đ, chị L đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn cho anh, chị.

[3] Xét yêu cầu đề nghị công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn Đ và chị Đoàn Thảo L thì thấy: Tại phiên hòa giải anh Đ và chị L đều xác định không còn tình cảm với nhau, mâu thuẫn giữa anh Đ và chị L đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, thời gian ly thân đã lâu nhưng anh Đ và chị L vẫn không thể hàn gắn được. Do đó, yêu cầu

công nhận thuận tình ly hôn của anh Đ và chị L là có cơ sở để chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 55 luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Đoàn Phúc T, sinh ngày 08/8/2017 và Nguyễn Đoàn Phúc N, sinh ngày 12/11/2019. Anh Đ và chị L thống nhất sau khi ly hôn giao cháu Nguyên cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thịnh; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đ và chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Các vấn đề khác: không có.

[7] Về Lệ phí giải quyết việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Đ và chị L tự nguyên chịu mỗi người 150.000 đồng.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Đoàn Thảo L.

1.2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đoàn Phúc N, sinh ngày 12/11/2019 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đoàn Phúc T, sinh ngày 08/8/2017; không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Đ và chị L tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm mỗi người là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0004922 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh Đ và chị L đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân KV1-ĐT;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Lương Hòa Lạc;
- Các đương sự :
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Thưa